

Số: 40 /2024/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 19 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 04/2024/TT-BCA ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định công tác thi đua, khen thưởng của lực lượng Công an nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;

Căn cứ Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 170/TTr-CAT-PV01 ngày 24 tháng 07 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác thi đua, khen thưởng trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 30 tháng 8 năm 2024 và thay thế Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách, Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Đan*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KT văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Cục Pháp chế - BCA;
- Cục X03, V03, V05 - Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các TV HĐĐKT tỉnh;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH, TTTT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *Đan*
CHỦ TỊCH



Đan
Tạ Anh Tuấn

QUY CHẾ

**Công tác thi đua, khen thưởng trong phong trào toàn dân
bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Phú Yên**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND
ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về đối tượng, tiêu chuẩn và thẩm quyền quyết định khen thưởng trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Tập thể Nhân dân và cán bộ xã, phường, thị trấn;
- Tập thể cán bộ, công nhân viên cơ quan, doanh nghiệp (có tư cách pháp nhân và con dấu riêng, thuộc mọi thành phần kinh tế), cơ sở giáo dục;
- Tập thể, cá nhân Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;
- Tập thể, cá nhân người Việt Nam;
- Người Việt Nam ở nước ngoài; tập thể, cá nhân người nước ngoài.

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA TRONG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC

Điều 3. Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh

Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng (05 năm 01 lần) cho tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất, dẫn đầu trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động, tặng vào dịp kỷ niệm năm tròn hoặc năm lẻ Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19 tháng 8).

Điều 4. Tiêu chuẩn, số lượng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Tiêu chuẩn

- Đối với tập thể Nhân dân và cán bộ xã, phường, thị trấn:

Là tập thể tiêu biểu xuất sắc của xã, phường, thị trấn trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; trong giai đoạn 05 năm phát động phong trào thi đua, có 03 lần trở lên được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hằng năm.

b) Đối với tập thể cán bộ, công nhân viên cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục:

Là tập thể tiêu biểu xuất sắc của cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; trong giai đoạn 05 năm phát động phong trào thi đua, có 03 lần trở lên được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hằng năm.

c) Đối với Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở:

Là tập thể tiêu biểu xuất sắc của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; trong giai đoạn 05 năm phát động phong trào thi đua, có 03 lần trở lên được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hằng năm.

2. Số lượng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh: 03 cờ.

3. Tập thể được tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban Nhân dân tỉnh” phải được 80% trở lên số thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp đề nghị và cấp quyết định đồng ý.

Chương III

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC

Điều 5. Hình thức khen thưởng

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Giấy khen của Giám đốc Công an tỉnh; Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
3. Hình thức khen thưởng được xét tặng khi kết thúc năm công tác; kết thúc một chuyên đề hoặc đợt thi đua; khen thưởng đợt xuất; khen thưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị.

Điều 6. Đối tượng, tiêu chuẩn, hình thức khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Khen thưởng tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hằng năm.
 - a) Đối tượng: Theo điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 1 của Quy chế này.
 - b) Số lượng: Không quá 42 tập thể
- Đối với tập thể Nhân dân, cán bộ xã, phường, thị trấn: Số lượng không quá 15% tổng số đơn vị hành chính cấp xã (tương đương 16 tập thể).
- Đối với tập thể cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục: Số lượng không quá 05% tổng số đầu mối (tương đương 14 tập thể).

Đối với tập thể Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: Số lượng không quá 02% tổng số Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thuộc lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (tương đương 12 tập thể).

c) Tiêu chuẩn:

Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; hoàn thành xuất sắc các chương trình, kế hoạch công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, góp phần đảm bảo an ninh, trật tự; đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

Có 02 (hai) năm liên tục được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị trở lên; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và người lao động.

Tích cực tham gia và vận động quần chúng Nhân dân tham gia duy trì hoạt động hiệu quả các mô hình tự quản bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, chống buôn lậu và các tệ nạn xã hội; không có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; không để xảy ra khiếu kiện vượt cấp, kéo dài.

Không có cá nhân trong tập thể vi phạm quy định của Đảng và Nhà nước về kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của cơ quan, đơn vị (căn cứ thông báo của cơ quan có thẩm quyền).

2. Khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo chuyên đề (đợt) do tỉnh tổ chức phát động

Khen thưởng cho tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh phát động qua sơ kết, tổng kết giai đoạn từ 03 (ba) năm trở lên; dịp kỷ niệm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19 tháng 8) hằng năm.

a) Đối tượng: Theo điểm a, điểm b, điểm c, điểm d khoản 2 Điều 1 của Quy chế này.

b) Số lượng: Khi sơ kết, tổng kết từng chuyên đề, Công an tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định số lượng Bằng khen.

c) Tiêu chuẩn tập thể:

Có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện các chuyên đề công tác, các đợt thi đua phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, có tác dụng nêu gương sáng cấp tỉnh.

Nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở đơn vị cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua.

Tổ chức Đảng, đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

d) Tiêu chuẩn cá nhân:

Có thành tích xuất sắc trong thực hiện các đợt thi đua trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, có tác dụng nêu gương sáng trong phạm vi cấp tỉnh;

Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

3. Khen thưởng đợt xuất

Tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho tập thể, cá nhân (quy định tại khoản 2 Điều 1 Quy chế này) có thành tích đợt xuất, đặc biệt xuất sắc thuộc phạm vi quản lý của tỉnh trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, góp phần bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở.

Điều 7. Đối tượng, tiêu chuẩn, hình thức khen thưởng Giấy khen

Giấy khen là hình thức khen thưởng của Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cho các tập thể, cá nhân khi tổng kết công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hằng năm; khi sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua hoặc có thành tích đợt xuất trong công tác bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

1. Khen thưởng tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hằng năm

a) Đối tượng: Theo điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 1 của Quy chế này.

b) Số lượng: Hằng năm, căn cứ vào tình hình thực tế, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quy định cụ thể số lượng Giấy khen cho tập thể, cá nhân.

c) Tiêu chuẩn tập thể:

Hoàn thành các chỉ tiêu thi đua, các chương trình, kế hoạch công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự; có mô hình bảo đảm an ninh, trật tự hoạt động hiệu quả; đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;

Thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị; hoàn thành các kế hoạch sản xuất, kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế, hiệu suất công tác cao;

Chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua; thực hành tiết kiệm; chống tham nhũng, lãng phí, chống buôn lậu và các tệ nạn xã hội; không có cán bộ trong cơ quan, đơn vị bị xử lý kỷ luật từ hình thức Khiển trách trở lên.

d) Tiêu chuẩn cá nhân:

Có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, địa phương, thực hiện tốt nghĩa vụ công dân;

Lập được thành tích trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, trong thực hiện chuyên đề công tác, các đợt thi đua;

Lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả và tích cực tham gia công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở đơn vị, địa phương mình.

2. Khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc theo chuyên đề (đợt)

Khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích khi sơ kết, tổng kết công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; dịp kỷ niệm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (ngày 19 tháng 8) hằng năm. Cấp nào phát động thi đua thì cấp đó khen thưởng theo thẩm quyền của cấp mình.

3. Khen thưởng đợt xuất

Tặng Giấy khen cho tập thể, cá nhân (quy định tại khoản 2 Điều 1 Quy chế này) có thành tích xuất sắc đợt xuất trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

Điều 8. Tuyến trình khen thưởng

1. Đối với xã, phường, thị trấn và Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: Căn cứ thành tích đạt được của tập thể, cá nhân thuộc phạm vi địa bàn quản lý, Trưởng Công an cấp xã, cấp huyện thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp xét, tặng Giấy khen hoặc đề nghị cấp trên (Bộ Công an; Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Giám đốc Công an tỉnh) khen thưởng tùy mức độ thành tích đạt được.

2. Đối với cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục: Căn cứ thành tích đạt được của tập thể, cá nhân, Thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục theo phân cấp hướng dẫn phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đề nghị Công an các cấp thẩm định, xem xét trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc Công an tỉnh xét khen thưởng hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng tùy mức độ thành tích đạt được.

3. Trường hợp khen thưởng đợt xuất, thành tích được thực hiện ở phạm vi địa phương nào thì địa phương đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng (không phân biệt người đó là người trong hay ngoài địa phương, kể cả người nước ngoài).

Chương IV

THẨM QUYỀN TRAO TẶNG, HỒ SƠ, THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 9. Thẩm quyền trao tặng

Người có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng nào thì trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đó.

Điều 10. Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 84, Điều 85 Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Mốc tính thời gian khen thưởng tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hàng năm tính từ ngày 15 tháng 11 của năm trước đến ngày 14 tháng 11 năm sau.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đều được thông qua cơ quan Công an cùng cấp trước khi trình Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp xã, huyện, tỉnh xem xét quyết định.

4. Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến <https://congdictvucong.phuyen.gov.vn> và Ban Thi đua - Khen thưởng). *Gửi hồ sơ khen thưởng hằng năm chậm nhất ngày 10 tháng 01 năm sau.*

5. Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ khen thưởng gồm: Hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn quy định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Không xem xét, thẩm định đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng không đúng quy định, hồ sơ trễ hạn theo quy định.

Chương V

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 11. Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước và được quản lý, sử dụng theo quy định; thực hiện chi cho công tác thi đua, khen thưởng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn tỉnh Phú Yên đảm bảo đúng quy định hiện hành.

2. Việc quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 04/2024/TT-BCA ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an

“Quy định công tác thi đua, khen thưởng của lực lượng Công an Nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

Điều 12. Nguồn kinh phí khen thưởng

Đối với danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh và hình thức khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Chi từ nguồn kinh phí Quỹ thi đua, khen thưởng tỉnh.

Đối với hình thức khen thưởng Giấy khen: Chi từ nguồn kinh phí thi đua, khen thưởng do Giám đốc Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quản lý, sử dụng theo quy định.

Chương VI

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng thi đua, khen thưởng các cấp

Hội đồng thi đua, khen thưởng các cấp có trách nhiệm tham mưu, tư vấn cho chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền về công tác thi đua, khen thưởng theo Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan thực hiện quản lý công tác thi đua, khen thưởng trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trường hợp phát hiện tập thể, cá nhân gian dối trong việc kê khai, báo cáo thành tích đề nghị các cấp khen thưởng thì cơ quan, đơn vị thường trực có trách nhiệm làm thủ tục trình cấp quyết định khen thưởng công nhận các danh hiệu thi đua ra quyết định hủy bỏ quyết định khen thưởng, thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận.

Điều 14. Trách nhiệm của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp

Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp căn cứ vào quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan thực hiện quản lý công tác thi đua, khen thưởng trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thuộc phạm vi tổ chức.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Công an tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh theo dõi, kiểm tra và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng kịp thời.

3. Căn cứ các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và Quy chế này các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai, hướng dẫn thực hiện phù hợp với tình hình thực tế.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, khó khăn, các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bổ sung, sửa đổi kịp thời theo quy định của pháp luật./.